

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 137/2023/HS-ST

Ngày: 14/4/2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, TP.HCM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Thu Thảo

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Huỳnh Tiến Dũng;

2. Ông Chu Mạnh Tường.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ánh Linh – Thư ký

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:** ông Lê Việt Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 105/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 133/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Vũ Ngọc T; Sinh năm 1999; tại Khánh Hòa; Thường trú: huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Ngọc Tru và bà: Nguyễn Thị Tr; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 24/02/2020, bị UBND xã Suối Cát, huyện Cam Lâm ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường trong thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 24/05/2020 chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2022 (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

**Bị hại:** chị Trần Thị Kim L; sinh năm 1979; Địa chỉ: khu phố 9, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. (xin vắng mặt)

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** anh Trần Quốc Kh; Địa chỉ: tổ dân phố Chính Trung, thị trấn Châu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. (vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Do có nhu cầu mua đồng tiền kỹ thuật số USDT nên chị Trần Thị Kim L truy cập internet sử dụng tài khoản “Tran Loan” tham gia hội nhóm tên “TỔNG BUY SELL USDT” trên sàn giao dịch Binance để tìm hiểu. Ngày 15/03/2021, chị L vào nhóm “TỔNG BUY SELL USDT” hỏi mua 2000 USDT thì Vũ Ngọc T sử dụng tài khoản ứng dụng Telegram tên “Thiên Thuy” để thỏa thuận mua tiền kỹ thuật số USDT với giá 47.500.000 đồng, thì chị L đồng ý. Sau đó, Tuấn cung cấp số tài khoản 1015228496 của ngân hàng Vietcombank mang tên Trần Quốc Khánh và yêu cầu chị L chuyển tiền vào tài khoản trên. Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, chị L sử dụng internet Banking chuyển số tiền 47.500.000 đồng từ tài khoản ngân hàng Techcombank của chị L đến số tài khoản 1015228496 của ngân hàng Vietcombank mang tên Trần Quốc Khánh để giao dịch mua 2000 tiền kỹ thuật số USDT trong sàn Binance. Sau khi nhận được tiền, Tuấn sử dụng hết số tiền trên mua thẻ nạp tiền vào game “Bum Clup” rồi bỏ trốn. Khi chuyển tiền cho Tuấn xong, chị L chụp màn hình gửi hình ảnh đã chuyển tiền cho Tuấn nhưng Tuấn không trả lời, không chuyển số tiền 2000 USDT cho chị L như thỏa thuận và bị “kick out” đuổi ra khỏi nhóm mua bán tiền điện tử kỹ thuật số. Chị L liên hệ với Tuấn nhưng không được nên đến cơ quan Công an thành phố Thủ Đức trình báo sự việc.

Qua xác minh số tài khoản 1015228496 mang tên khách hàng Trần Quốc Kh, HKTT: xã Kim Thái, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định. Vào ngày 16/3/2021 tài khoản trên có nhận được số tiền 47.500.000 đồng từ số tài khoản 19036103283014. Anh Khánh khai vào năm 2020 có đăng ký tài khoản ngân hàng Vietcombank nhưng sau đó làm rút thẻ, không báo mất và không còn sử dụng. Khánh không nhớ số tài khoản đã đăng ký và không nhận được số tiền 47.500.000 đồng. Khánh không biết chị L là ai và không sử dụng số tài khoản nêu trên.

Ngày 22/7/2021, Công an thành phố Thủ Đức ra quyết định khởi tố vụ án hình sự. Ngày 06/10/2022, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Đức ra quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Vũ Ngọc T về tội “Sử dụng phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 290 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Vũ Ngọc T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ: Không

Về trách nhiệm phân dân sự: Chị Trần Thị Kim L yêu cầu Tuấn bồi thường số tiền 47.500.000 đồng, đến nay Tuấn chưa bồi thường

[2] Bản Cáo trạng số 04/CT-VKSTP.TĐ ngày 12/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố bị cáo Vũ Ngọc T về tội “Sử dụng

phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm d khoản 1, Điều 290 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Vũ Ngọc T phạm tội “Sử dụng phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 290 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề xử phạt bị cáo về tội “Sử dụng phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 290 Bộ luật Hình sự năm 2015, mức đề nghị từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại chị Trần Thị Kim L số tiền 47.500.000 đồng.

Bị cáo Vũ Ngọc T không tranh luận hoặc bào chữa gì, bị cáo nói lời sau cùng rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Ngọc T phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định lợi dụng việc chị Trần Thị Kim L muốn mua 2000 tiền kỹ thuật số USDT qua sàn giao dịch Binance trên mạng internet bị cáo đã lập tài khoản ảo và trực tiếp giao dịch với chị L để mua bán số tiền này, tuy nhiên bản thân bị cáo hoàn toàn không có tiền kỹ thuật số để bán cho chị L, đây chỉ là thủ đoạn bị cáo sử dụng để chiếm đoạt tiền của chị L. Do tin tưởng bị cáo nên ngày 15/3/2021 chị L đã chuyển số tiền 47.500.000 đồng vào số tài khoản 1015228496 do bị cáo cung cấp tại ngân hàng Vietcombank rồi chiếm đoạt và sử dụng vào việc chơi game cờ bạc. Do đó, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật để răn đe, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo đã có hành vi lừa đảo trong kinh doanh tiền tệ nhằm chiếm đoạt tài sản đã phạm tội “Sử dụng phương tiện

điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 290 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã cố ý xâm phạm đến hoạt động bình thường trong lĩnh vực công nghệ thông tin điện tử để chiếm đoạt quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi đã thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, để thỏa mãn tiêu xài cá nhân.

Ngoài ra bản thân bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 24/02/2020, bị UBND xã Suối Cát, huyện Cam Lâm ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường trong thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 24/05/2020 chấp hành xong.

Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với hình phạt nghiêm khắc, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội, vai trò, nhân thân của bị cáo mới có đủ tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nên giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa ngày 16/02/2023 do phát sinh một số tình tiết mới và có mâu thuẫn với tài liệu chứng cứ trong hồ sơ do đó Hội đồng xét xử đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung theo quyết định số 42/2023/HSST-QĐ yêu cầu làm rõ hành vi đánh bạc của bị cáo và số tiền bị cáo dùng đánh bạc, dòng tiền lưu chuyển để thu hồi tài sản cho bị hại và kiểm tra tính hợp pháp của trang mạng “Bum Clup”.

Ngoài ra theo lời khai của bị hại và lời thừa nhận của bị cáo, ngoài chị Trần Thị Kim L bị bị cáo lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng hình thức mua bán tiền ảo, còn có các bị hại khác do đó yêu cầu làm rõ có ai cùng bị cáo phối hợp để chiếm đoạt tiền của chị Trần Thị Kim L nữa không.

Đối với tài khoản của Trần Quốc Kh, anh Kh xác định không sử dụng, không rút tiền từ tài khoản này, vậy ai là người rút tiền ra? yêu cầu điều tra Trần Quốc Kh còn có tài khoản nào khác không? các dòng tiền ra vào tài khoản của anh Khánh để có cơ sở đối chiếu các tài khoản với nhau và không bỏ lọt tội phạm.

Ngày 13/03/2023 Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức nhận được văn bản số 08/CV của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức xác định không còn dữ liệu để thu thập thông tin liên quan đến trang mạng “Bum Clup” và lịch sử chơi game hay nạp tiền để đổi xu của bị cáo do bị cáo đã mất điện thoại. Việc

bị cáo khai nhóm "TỔNG BUY SELL" do bị cáo tự lập và dùng nhiều tài khoản ảo để nhấn tin với bị hại. Ngoài ra đối với xác minh tài khoản chị L chuyển khoản 1015228496 không có gì mới và cho rằng tài khoản này đã thực hiện chuyển tiền đến nhiều tài khoản khác nên không xác định được ai là người thụ hưởng số tiền 47.500.000 đồng.

Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 12/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức để giải quyết vụ án theo thẩm quyền. Do giới hạn xét xử nên Hội đồng xét xử chỉ xét xử đối với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố và kiến nghị tiếp tục điều tra để làm rõ hành vi đánh bạc của bị cáo và xử lý sau.

[4] Về trách nhiệm dân sự: số tiền bị cáo chiếm đoạt của chị Trần Thị Kim L 47.500.000 đồng bị cáo chưa hoàn trả bồi thường cho bị hại và bị hại có yêu cầu bị cáo bồi thường, xét đây là yêu cầu chính đáng và phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: không thu giữ vật chứng

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc T phạm tội “Sử dụng phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”;

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 290; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2022.

- Căn cứ điều 46, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 357; khoản 2 Điều 468; Điều 584, Điều 585; Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Vũ Ngọc T bồi thường cho chị Trần Thị Kim L số tiền 47.500.000 đồng (bốn mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người phải thi hành án chưa trả số tiền nêu trên, thì người phải thi hành án, còn phải trả tiền lãi của số tiền gốc chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố

tụng hình sự, bị cáo chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.375.000 (hai triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, có quyền kháng cáo bản án. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ vãng mặt thời gian kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; bị hại, NCQLNVLQ
- VKS, CA, Chi cục  
THATP.TĐ
- Chi cục thuế TP.TĐ
- PC27
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Đỗ Thị Thu Thảo**